



Cỏ voi trồng xen trong vườn xoài

- Chuẩn bị đất:

Loại đất trồng cỏ voi yêu cầu có tầng canh tác trên 30cm, nhiều màu, tơi xốp, thoát nước, có độ ẩm trung bình đến hơi khô, pH 5 - 7.

Cần cày sâu, bừa kỹ hai lượt và làm sạch cỏ dại, đồng thời san phẳng đất. Rạch hàng sâu 15 - 20cm theo hướng đông - tây, hàng cách hàng 60cm.

- Phân bón:

Được sử dụng với lượng khác nhau, tùy theo chân ruộng tốt hay xấu. Trung bình cho 1ha cần bón:

+ 15 - 20 tấn phân chuồng hoai mục, bón lót toàn bộ theo hàng trồng cỏ.

+ 300 - 400kg đạm, bón thúc và sau mỗi lần cắt.

+ 250 - 300kg supe lân, bón lót toàn bộ theo hàng trồng cỏ.

+ 150 - 200 kg sulphát kali, bón lót toàn bộ theo hàng trồng cỏ.

+ Nếu đất chua ($\text{pH} < 5$) thì phải bón thêm vôi.



Cỏ voi trồng xen trong vườn điều

- Cách trồng và chăm sóc:

Trồng bằng thân cây (hom), chọn cây mập và hom bánh té (ở độ tuổi 80 - 100 ngày). Chặt vát hom với độ dài 25 - 30 cm/hom và có 3 - 5 mắt mầm. Mỗi ha cần 8 - 10 tấn hom.

Đặt hom trong lòng rãnh, chêch 45° , cách nhau 30 - 40cm. Cũng có thể trồng theo khóm với mật độ bụi nọ cách bụi kia 40cm và hàng cách hàng 60cm.

Sau khi trồng 10 - 15 ngày mầm bắt đầu mọc. Nếu có hom chết, cần trồng đậm, đồng thời làm cỏ và xới xáo nhẹ làm cho đất tơi, thoáng. Lúc được 30 ngày tiến hành bón thúc bằng 100kg urê.

- *Thu hoạch:*

Sau khi trồng 80 - 90 ngày mới thu hoạch (không thu hoạch non đợt đầu). Cứ sau mỗi lần thu hoạch và cỏ ra lá mới lại tiến hành bón thúc. Khoảng cách những lần thu hoạch tiếp theo là 30 - 45 ngày. Cắt gốc ở độ cao 5cm trên mặt đất và cắt sạch, không để lại mầm cây, để cho cỏ mọc lại đều. Thường thu hoạch từ tháng 6 đến tháng 11. Nếu mùa khô chủ động được nước tưới thì có thể thu hoạch quanh năm. Chu kỳ kinh tế của cỏ voi là 3 - 4 năm (tức là trồng một lần thu hoạch được 3 - 4 năm).

2. Cỏ Mộc Châu

Cỏ Mộc Châu (*Paspalum urvillei*) là loại cỏ lâu năm, cao khoảng 40 - 50cm, có thân ngầm. Phần dưới gốc cỏ có màu tím nhạt, cọng cỏ có nhiều đốt, các nhánh mọc ra từ đốt đứng sát vào nhau tạo thành bụi chật.

Cỏ Mộc Châu thích nghi với khí hậu ẩm hay mùa khô ngắn, sinh trưởng được ở nơi đất nghèo dinh dưỡng và đất chua. Cỏ này hiện phân bố nhiều ở vùng Tây Bắc, là cây thức ăn quan trọng ở vùng này và những vùng có điều kiện khí hậu tương tự.

Năng suất cỏ Mộc Châu có thể đạt 80 - 90 tấn/ha/năm.

- *Thời vụ trồng:*

Thời gian trồng cỏ Mộc Châu tốt nhất là đầu mùa mưa tuy có thể kéo dài trong mùa mưa.

- *Chuẩn bị đất:*

Đất trồng cỏ Mộc Châu cần được cày bừa kỹ, nếu trồng bằng hạt phải làm đất kỹ hơn. Đất cày bừa xong cần vơ sạch cỏ dại, san đất phẳng, rạch hàng sâu 15 cm nếu trồng bằng bụi và nếu trồng bằng hạt sâu 10 cm, hàng cách hàng 40 cm.

- *Phân bón:*

Tùy theo loại đất, trung bình cho 1ha đất trồng cỏ bón như sau:

+ Phân chuồng hoai mục: 15 - 20 tấn

+ Supe lân: 250 - 300 kg

+ Sulfat kali: 150 - 200 kg

Các loại phân trên bót lót toàn bộ theo hàng trồng cỏ. Hàng năm có thể sử dụng 400 kg urê/ha chia đều cho bón thúc và sau mỗi lần thu hoạch.

- *Gieo trồng:*

Cỏ Mộc Châu có thể được gieo trồng bằng hạt hay bụi. Hạt có thể được thu hoạch ngay trên bãi cỏ đang sử dụng, cần khoảng 20 kg hạt cho gieo trồng 1ha. Trồng bằng bụi (mỗi bụi 4 - 5 đảnh) cần 3 - 4 tấn/ha. Giống cần chọn ở đồng cỏ lâu năm, cắt bỏ phần ngọn, phần gốc còn lại

khoảng 25 - 30 cm, tách thành những khóm nhỏ, mỗi khóm 4 - 5 dảnh, đặt cách nhau khoảng 30 cm, lấp đất để chừa khoảng 10 - 15 cm trên mặt đất.

- *Thu hoạch và sử dụng:*

Cỏ Mộc Châu có thể sử dụng để chăn thả gia súc, cắt cho ăn xanh hay làm cỏ khô. Cỏ có tốc độ sinh trưởng nhanh do vậy sau khi gieo 50 ngày có thể cắt lúa đầu, các lúa sau cắt cách nhau 30 - 35 ngày. Cỏ trồng 1 lần có thể sử dụng đến 5 - 6 năm.

3. Cỏ Ghinê (cỏ sả, cỏ Tây Nghệ An)

Cỏ Ghinê (*Panicum Maximum*) sống lâu năm, sinh trưởng nhanh, phát triển thành cụm khóm. Cỏ có năng suất cao. Có khả năng chịu hạn, không chịu úng. Cỏ Ghinê có thể cho chăn thả gia súc và thu cắt cho ăn tại chuồng.

Nhân giống bằng hạt, thân và khóm. Thời vụ gieo trồng: đầu mùa mưa.

- *Chuẩn bị đất:*

Bừa và cày đảo 2 lần cho sạch cỏ dại. Rạch hàng với khoảng cách 40 - 50cm, trồng bằng thân, khóm sâu 15cm, bằng hạt sâu 7 - 10cm.

- *Phân bón:*

Phân hữu cơ hoai mục 5 - 20 tấn, super lân 200 - 250kg, sulfat kali 100 - 200 kg, phân urê 300-500 kg/ha.

Các loại phân trừ urê bón lót theo hàng. Phân urê bón thúc và sau thu hoạch.



Cỏ Ghinê (cỏ sả)

- Giống:

Gieo hạt 4 - 6 kg/ha. Trồng bằng thân, khóm 4 - 6 tấn/ha. Khóm được xé thành từng nhánh xén bớt lá, độ cao gốc 35 - 40cm. Mỗi khóm 3 - 5 thân nhánh.

- Cách trồng:

Đặt nhánh dựa vào thành rãnh khoảng cách 35 - 40cm, lấp kín 1/2 độ dài thân, dăm chặt gốc. Nếu dùng hạt: gieo hạt đều theo rãnh, lấp kín hạt bằng lớp đất mỏng không quá 1cm.

- Chăm sóc:

Sau khi trồng 15 - 20 ngày kiểm tra tỷ lệ sống của cỏ, trồng dặm làm sạch cỏ dại 2 lần, bón thúc bằng phân urê.

- Thu hoạch:

Lứa đậu cỏ trồng 60 ngày tuổi, các lứa tái sinh thu hoạch khi thảm cỏ có độ cao 45 - 70cm. Phần gốc để lại 10 - 15cm.

Nếu chăn thả gia súc từ lứa 3 trở đi, cỏ có độ cao 35 - 40cm. Thời gian nghỉ chăn 25 - 35 ngày, chăn thả trên 1 ô không quá 4 ngày.

4. Cỏ Pangola

Cỏ Pangola (*Digitaria decumbens*) là loại cỏ thân bò, che phủ mặt đất, cỏ phát triển mạnh vào mùa mưa khi có chế độ nhiệt, ánh sáng thích hợp. Mùa khô lạnh, cỏ kém sinh trưởng. Cỏ Pangola thường được trồng làm bãi chăn thả gia súc hoặc cắt cỏ xanh, phơi làm cỏ khô dự trữ cho mùa khô. Nhân giống bằng thân.

- Chuẩn bị đất:

Đất phải cày bừa kỹ, nhặt sạch cỏ dại, tạo mặt phẳng trên đất trồng, rạch hàng trồng với khoảng cách 50 - 60cm.

- Phân bón:

Phân hữu cơ 10 tấn, sulfat kali 100 - 150kg, super lân 150 - 200kg, đạm urê: 250 - 300kg/ha.

Phân hữu cơ, phân lân, kali bón lót theo hàng, rạch trước khi trồng cỏ. Phân đạm urê dùng để bón thúc sau khi cỏ nảy mầm và thu hoạch.

- Giống:

Trồng bằng thân hom, cỏ giống có độ tuổi 75 - 90 ngày, được cắt thành hom, có độ dài 35 - 40cm (xén bỏ phần ngọn, phần lá), sử dụng từ 1,2 - 1,5 tấn/ha giống.

- *Thời vụ trồng*: Trồng vào đầu mùa mưa.

- *Cách trồng*:

Đất đã chuẩn bị xong, cỏ giống được đặt thành khóm áp về một phía thành của rạch, tạo góc xiên 35 - 40°. Đặt khóm cách khóm 15 - 20cm (phía gốc hướng xuống dưới, ngọn hướng lên trên). Trong mỗi khóm có 4 - 6 thân hom giống, dùng cuốc lấp phủ kín 2/3 để hở 1/3 chiều dài hom trên mặt đất, dặm nhẹ đất trên phần thân hom được lấp để tránh khô hom giống.

- *Chăm sóc*: Sau 15 - 20 ngày trồng kiểm tra tỷ lệ sống, trường hợp nào không nảy mầm cần trồng đậm ngay. Cân chăm sóc và làm cỏ dài 2 lần trước khi cỏ Pangola phát triển che phủ đất trồng. Dùng phân đậm bón thúc khi ruộng cỏ có màu xanh và tái sinh ra lá mới.

- *Thu hoạch*:

Sau trồng độ 70 - 75 ngày tuổi là có thể thu hoạch được. Lúc này thảm cỏ đã dày đặc, phủ kín mặt đất. Các lứa thu cắt tái sinh khi thảm cỏ có độ cao 40 - 50cm. Chăn thả gia súc khi cỏ có độ cao 25 - 30cm. Thu cắt để chế biến cỏ làm thức ăn dự trữ khi cỏ được 70 - 80 ngày tuổi. Độ cao sau khi thu hoạch còn lại 10cm là thích hợp, đảm bảo cỏ tái sinh mạnh.

5. Cỏ Ruzi (*Brachiaria ruziziensis*)

Cỏ Ruzi thuộc loài hòa thảo, thân bò, rễ chùm, có khả năng chịu hạn tốt. Cỏ Ruzi sinh trưởng mạnh vào mùa mưa, có khả năng chịu đậm đập cao nên có thể trồng làm

bãi chăn thả gia súc.

- *Chuẩn bị đất:*

Cày vỡ đất với độ sâu 20cm, cày bừa và cày đảo. Đất được làm tơi, nhặt sạch cỏ dại, tạo mặt bằng, rạch hàng với khoảng cách 40 - 50cm, sâu 15cm nếu trồng bằng thân khóm, sâu 7 - 10cm nếu trồng bằng hạt.

- *Phân bón:*

Bón các loại phân hữu cơ, lân, kali, bón lót theo hàng. Phân đậm chia đều, bón thúc và bón sau mỗi lần thu hoạch.

Phân hữu cơ 10 - 15 tấn, sulfat kali 100 - 200kg, super lân 200 - 250kg, đậm urê 300 - 350kg/ha.

- *Giống:*

Nếu trồng bằng hạt cần 4 - 6kg/lha. Xử lý hạt trước khi gieo trồng bằng cách: ngâm hạt vào nước nóng 80°C trong vòng 12 - 15 phút, sau đó rửa sạch bằng nước lã, ngâm thêm 1 - 2 giờ, vớt ra để ráo rồi đem gieo. Nếu trồng bằng thân hom, lựa chọn thân cỏ có độ tuổi từ 80 - 90 ngày, cắt hom có độ dài 30 - 35cm (xén bỏ phần lá, ngọn). Dùng 1,2 - 1,5 tấn hom giống cho 1ha. Nếu trồng cỏ Ruzi bằng khóm cần đánh khóm cỏ lên, đập rãnh đất khỏi rễ, cắt bớt phần rễ dài, tách khóm thành các cụm nhỏ, đảm bảo mỗi cụm có 4 - 5 thân nhánh tươi.

- *Thời vụ gieo trồng:*

Gieo trồng tốt nhất là vào đầu mùa mưa để đảm bảo tỷ lệ sống cao.

- *Cách trồng:*

Đưa cỏ giống (cụm giống) đặt vào rạch hàng với khoảng cách từ 30 - 35cm. Dùng cuốc lấp kín 1/2 độ dài thân giống (phân gốc), dâm nhẹ (tránh dập thân gốc). Rẽ cỏ tiếp xúc với đất có độ ẩm, nhanh chóng bắt mầm cỏ mới. Trồng bằng hạt, phải gieo rải đều theo hàng rạch, lấy đất vụn lấp kín hạt.

- *Chăm sóc:*

Sau trồng độ 15 - 20 ngày, kiểm tra tỷ lệ sống. Những chỗ không có mầm mọc cần dặm bổ sung ngay. Nếu là cây mọc từ hạt, thì chờ phân biệt rõ (rất dễ nhầm với cỏ dại mọc) mới chăm sóc cỏ trong hàng và trồng dặm bổ sung.

- *Thu hoạch:*

Sau trồng độ 60 - 65 ngày có thể thu hoạch được. Các lứa tái sinh thu hoạch khi thảm cỏ có độ cao 45 - 60cm. Phân gốc để lại 10 - 15cm.

Đông cỏ để chăn thả gia súc yêu cầu 2 lứa cỏ đầu phải thu cắt, từ lứa thứ 3 mới đưa gia súc vào chăn thả. Thảm cỏ chăn thả có độ cao 35 - 40cm là hợp lý.

Thời gian nghỉ để cỏ mọc lại hợp với chu kỳ chăn thả là 25 - 35 ngày, thời gian chăn thả gia súc liên tục trên một khoảnh cỏ không quá 4 ngày.

6. Cỏ Stylo (*Stylo Santhes gracilis*)

Cỏ Stylo là cây họ đậu sinh trưởng nhanh, không chịu sương muối. Cỏ Stylo có khả năng thích ứng rộng và dễ

nhân giống nên có thể xây dựng đồng cỏ chăn thả gia súc và thu cát, có thể trồng chuyên canh, luân canh, xen canh với cỏ hòa thảo.

- *Thời vụ gieo trồng:* Đầu mùa mưa

- *Chuẩn bị đất:*

Cày sâu 20cm, bừa kỹ đất tơi xốp sạch cỏ dại. Rạch hàng và trồng với khoảng cách 50 - 60cm, sâu 10cm.

- *Phân bón:*

Phân hữu cơ hoai mục 10 tấn, phân urê 50 kg, super lân 300 - 350kg, sulfat kali 100 - 150kg/ha.

Các loại phân dùng để bón lót trừ urê. Urê dùng để bón thúc khi cây non có độ cao 5 - 10cm.

- *Kỹ thuật gieo trồng:*

Rạch hàng bón lót, gieo hạt đều theo rạch với lượng hạt giống 4 - 6 kg/ha.

Hạt Stylo ngâm trong nước nóng 70 - 80°C trong 3 phút, vớt lên và ủ cho đến khi mọc mầm mới đem gieo hoặc ươm trong vườn. Cây con có độ cao 20 - 30cm trồng theo rạch, cây cách cây 15 - 20cm.

- *Chăm sóc:*

Cây non cao 10 - 20cm xối xáo diệt cỏ dại, bón thúc bằng urê. Làm cỏ 2 - 3 lần từ khi gieo đến khi khép tán.

- *Thu hoạch:*

Lứa đầu sau khi che phủ đất toàn bộ và có độ cao thân

50 - 70cm với thời gian sinh trưởng 3 - 3,5 tháng tuổi. Độ cao để lại khi thu cắt 20 - 25cm, các lứa tái sinh thu hoạch khi thảm cỏ có độ cao 45 - 55cm khoảng 60 - 80 ngày tuổi.

Tỷ lệ cỏ Stylo trong khối lượng thức ăn xanh khô trong ngày là 25 - 30%.

7. Cây keo dậu (*Leucaena leucocephala*)

Cây keo dậu (còn gọi là cây bình linh hoặc cây táo nhơn, cây me) được trồng làm nguyên liệu thức ăn cho gia súc và có 3 loại chủ yếu:

Loại Peru: Cây cao 10m. Một năm có 2 đợt ra hoa, hoa kết hạt nhiều. Cây phân cành sớm, lá xum xuê.

Loại Shalvador: Cây cao 20m, mỗi năm ra hoa một lần, ít kết hạt. Cây có nhiều giá trị kinh tế về khai thác gỗ và lấy lá làm thức ăn cho gia súc.

Loại Hawai: Cây cao 5m, ra hoa liên tục, hạt nhiều. Cây ít lá, thường trồng cây này để chống xói mòn đất và lấy củi. Loại này năng suất kém hơn so với loại Peru và Shalvador.

- Chuẩn bị đất trồng:

Chọn đất thoát nước, ít chua, độ pH 5,5 - 7. Đất cần cày bừa kỹ, lén luống 3m, trên luống rạch hàng cách nhau khoảng 70 - 80cm.

- Bón phân:

Sử dụng 10 tấn phân chuồng bón cho 1ha, phân lân nung chảy 300kg/ha. Phân lân và kali bón vào lần bừa cuối hoặc hàng năm bón một lần vào đầu mùa xuân.